TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRIỆU PHONG
TỈNH QUẢNG TRỊ

Bản án số: 06 /2022/HS-ST
Ngày 30-3-2022

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRIỆU PHONG, TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Xuân Hải.

Các Hội thẩm nhân dân: bà Lê Thị Loan và ông Nguyễn Hữu Thành.

Thư ký phiên tòa: bà Đặng Thị Ngọc Thúy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Phong tham gia phiên toà: bà Nguyễn Thị Hoài Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 3 năm 2022, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 06/2022/HSST ngày 09 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo: **Lê Hữu D**, sinh năm 1989, tại Quảng Trị; nơi cư trú: thôn Cao Việt, xã Triệu Phước, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: không nghề; con ông Lê Hữu Đ, sinh năm 1962 và bà Đặng Thị X, sinh năm 1964, đều trú tại: thôn Cao Việt, xã Triệu Phước, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị; vợ con: chưa có.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24/01/2022 đến ngày 27/01/2022 thì được áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" - Có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* ông Lê Hữu Đ, sinh năm 1962; nơi cư trú: thôn Cao Việt, xã Triệu Phước, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu sử dụng Ma túy nên khoảng 14 giờ 30 phút ngày 24/01/2022, Lê Hữu D điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE Alpha, biển kiểm soát 74D1- 148.93 đi từ nhà ở của mình là thôn Cao Việt, xã Triệu Phước, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị ra thành phố Đông Hà để mua Ma túy về sử dụng. Thông qua các mối quan hệ xã hội D được biết tại một hẻm nhỏ gần bến xe thành phố Đông Hà có người bán Ma túy nên Dũng điều khiển xe đến hẻm nhỏ phía bắc cách bến xe

khoảng 150m gặp một nam thanh niên (không rõ lai lịch, danh tính) hỏi mua Ma túy tổng hợp thì được người này đồng ý bán cho 11 viên Ma túy với giá 400.000 đồng, số Ma túy này được đựng trong hai đoạn ống hút nhựa trong suốt. Sau khi mua được Ma túy, D cất vào túi bên trái, phía sau quần D đang mặc trên người rồi điều khiển xe về lại thôn Cao Việt, xã Triệu Phước để tìm chỗ sử dụng. Khi đến trước quán sửa điện thoại Quốc Bảo, thuộc địa phận thôn Nam Phước, xã Triệu Phước, thì bị lực lượng chức năng yêu cầu dừng lại kiểm tra. Qua kiểm tra đã phát hiện, thu giữ số Ma túy nói trên và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Quá trình điều tra, Lê Hữu D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại Bản kết luận giám định số 165/KL- PC09 ngày 27/01/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị kết luận: 11 viên nén màu hồng, trên bề mặt mỗi viên nén đều có chữ WY, được niêm phong trong một phong bì màu trắng, ký hiệu M1 gửi đến giám định có khối lượng 1,1588g là Ma túy loại Methamphetamine. Methamphetamine là chất Ma túy nằm trong Danh mục II, số thứ tự 323 theo quy định tại Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của chính phủ.

Cáo trạng số 05/CT-VKSTP ngày 09/3/2022, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị truy tố Lê Hữu D về tội: *"Tàng trữ trái phép chất Ma túy"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Phong đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố Lê Hữu D phạm tội: *"Tàng trữ trái phép chất Ma túy"*. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt Lê Hữu D từ 15 đến 18 tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày bắt đi thi hành án, trừ đi thời gian tạm giữ; về xử lý vật chứng: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 túi niêm phong ký hiệu PS3 1908261 gồm có 1,0983g chất bột màu hồng là Ma túy loại Methamphetamin cùng bao gói hoàn trả sau giám định; về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: khoảng 15 giờ 05 phút ngày 24/01/2022, tại đoạn đường phía trước quán điện thoại Quốc Bảo thuộc địa phận thôn Nam Phước, xã Triệu Phước, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị, tổ công tác Công an huyện Triệu Phong bắt quả tang Lê Hữu D, sinh năm 1989; trú tại: thôn Cao Việt, xã Triệu Phước, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị có hành vi tàng trữ trái phép 11 viên Ma túy dấu trong hai đoạn ống nhựa trong suốt được dán kín hai đầu nằm trong túi quần phía sau bên trái của D đang mặc. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Triệu Phong đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Lê Hữu D và khám xét hiện trường. Theo kết luận giám định số 165/KL- PC09 ngày 27/01/2022

của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị kết luận: 11 viên nén màu hồng, trên bề mặt mỗi viên nén đều có chữ WY, được niêm phong trong một phong bì màu trắng, ký hiệu M1 gửi đến giám định có khối lượng 1,1588g là Ma túy loại Methamphetamine. Methamphetamine là chất Ma túy nằm trong Danh mục II, số thứ tự 323 theo quy định tại Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ quy định về chất Ma túy và tiền chất. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thừa nhận do muốn sử dụng Ma túy nên đã có hành vi tàng trữ số Ma túy nói trên với mục đích để sử dụng dần khi cần. Hành vi tàng trữ trái phép chất Ma túy loại Methamphetamine với khối lượng 1,1588gam nói trên của Lê Hữu D đã xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất Ma túy. Hành vi đó đã có đủ yếu tố cấu thành tội *"Tàng trữ trái phép chất Ma túy"* được quy định xử phạt theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[2] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội và quá trình nhân thân của bị cáo Hội đồng xét xử thấy: Lê Hữu D biết rõ tác hại của Ma túy và việc tàng trữ trái phép chất Ma túy là vi phạm pháp luật về hình sự nhưng do ý thức chấp hành pháp luật kém mà dẫn đến phạm tội. Hành vi tàng trữ trái phép chất Ma túy nói trên của bị cáo không những xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất Ma túy mà còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội. Vì vậy, cần phải xét xử bị cáo một cách nghiêm khắc mới đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung đối với loại tội phạm đang có chiều hướng gia tăng trên địa bàn huyện. Tuy nhiên, khi xem xét quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng điểm điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ trách hình sự cho bị cáo vì: quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo tỏ thái độ thần khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình.

Sau khi xem xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian mới đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Bị cáo Lê Hữu D đang tại ngoại nhưng bị phạt tù, bị cáo đang thực hiện lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 08/2022/LCĐKNCT-TA ngày 09/3/2022, của Tòa án nhân dân huyện Triệu Phong nhưng đến ngày án có hiệu lực không đủ 45 ngày nên Hội đồng xét xử tiếp tục ra lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo là 45 ngày kể từ ngày xét xử để đảm bảo thi hành án phạt tù.

[3] Đối với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: ông Lê Hữu Đ, bố của bị cáo là chủ sở hữu xe mô tô biển kiểm soát 74D1- 148.93 nhưng khi D mượn xe để đi chơi, sau đó mua Ma túy để sử dụng thì ông Đạt hoàn toàn không biết nên ông Đạt không có lỗi. Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã trả lại xe mô tô này cho ông Đ, nay ông Đ không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với nam thanh niên bán Ma túy cho Lê Hữu D: quá trình điều tra, không xác định được nhân thân, lai lịch của người này nên không có cơ sở để xử lý, khi nòa làm rõ sẽ xử lý sau.

[4] Về xử lý vật chứng: Trong quá trình điều tra cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Triệu Phong đã thu giữ: 01 túi niêm phong ký hiệu PS3 1908261 gồm có 1,0983g chất bột màu hồng là Ma túy loại Methamphetamin cùng bao gói hoàn trả sau giám định. Đây là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên cần áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy.

[5] Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Lê Hữu Dũng phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[6] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Triệu Phong, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Phong, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. **Về trách nhiệm hình sự:**

Tuyên bố bị cáo Lê Hữu D phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất Ma túy"* .

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo **Lê Hữu D** 15 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 24/01/2022 đến ngày 27/01/2022.

2. Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: tịch thu tiêu hủy 01 túi niêm phong có ký hiệu PS3 1908261 gồm có 1,0983g chất bột màu hồng là Ma túy loại Methamphetamin cùng bao gói hoàn trả sau giám định.

Đặc điểm của vật chứng này được thể hiện theo biên bản bàn giao vật chứng ngày 10/3/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Triệu Phong và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Triệu Phong.

3. Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Lê Hữu D phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Tòa án trên một cấp để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Trị;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND huyện Triệu Phong;
- Công an huyện Triệu Phong;
- Sở Tư pháp;
- Những người tham gia tố tụng;
- Chi cục THADS huyện Triệu Phong;
- Lưu: Hồ sơ, văn thư.

Nguyễn Xuân Hải